

Số: 14 /XNKDM

Hà Nội, ngày 16 tháng 04 năm 2025

## CÔNG BỐ THÔNG TIN

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;  
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội;

- Tên tổ chức: Công ty cổ phần Sản Xuất Xuất Nhập Khẩu Dệt may
- Địa chỉ : 20 đường Lĩnh Nam – Phường Mai Động – Quận Hoàng Mai – Thành phố Hà Nội
- Điện thoại: 024.36335517
- Website: <http://www.vinateximex.vn>
- Người chịu trách nhiệm công bố thông tin : Bùi Trung Dũng

Nội dung công bố thông tin :

Công ty cổ phần sản xuất xuất nhập khẩu Dệt may xin công bố thông tin về Báo cáo thường niên của Công ty năm 2024, thông tin này cũng được công bố trên trang điện tử của Công ty tại địa chỉ <http://www.vinateximex.vn> mục Cổ đông.

Công ty chúng tôi xin cam kết thông tin công bố trên đây là sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc công bố thông tin.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT.



*Bùi Trung Dũng*

Số : 35 /SX - XNK

Hà Nội, ngày 16 tháng 04 năm 2025

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN  
CÔNG TY CP SX-XNK DỆT MAY  
NĂM 2024**

**I. Thông tin chung:**

**1. Thông tin khái quát:**

- |   |  |
|---|--|
| - Tên giao dịch                           | Công ty Cổ phần Sản xuất Xuất nhập khẩu Dệt May  |
| - Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số | Số 0102405830 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội cấp lần đầu ngày 17/10/2007 và đăng ký thay đổi lần thứ 6 ngày 26/10/2020. |
| - Vốn điều lệ                             | : 42.797.630.000 đồng  |
| - Vốn đầu tư của chủ sở hữu               | : 42.797.630.000 đồng  |
| - Địa chỉ                                 | : 20 đường Lĩnh Nam, Phường Mai Động, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội   |
| - Số điện thoại                           | : (024) 3633 5586  |
| - Số fax                                  | : (024) 3862 4620  |
| - Website                                 | : <a href="http://www.vinateximex.vn">www.vinateximex.vn</a>   |
| - Mã cổ phiếu                             | :VTI   |

**2. Quá trình hình thành và phát triển**

Tiền thân là 02 Công ty XNK Dệt May và Công ty Dịch vụ Thương mại số 1 là các đơn vị hạch toán phụ thuộc của Tổng Công ty Dệt May Việt Nam (nay là Tập đoàn Dệt May Việt Nam) và cùng hoạt động tập trung trong thương mại hàng dệt may. Ngày 21/02/2006, Tổng Công ty Dệt May Việt Nam đã quyết định số 87/QĐ-HĐQT hợp nhất Công ty XNK Dệt May và Công ty Dịch vụ Thương mại số 1 thành Công ty Sản xuất - Xuất nhập khẩu Dệt May.

Tiếp tục thực hiện lộ trình tái cơ cấu, chuyển đổi doanh nghiệp, ngày 01/10/2007 Công ty Sản xuất - Xuất nhập khẩu Dệt May đã chuyển sang hoạt động theo hình thức công ty cổ phần theo Quyết định số 2414/QĐ-BCN ngày 12/07/2007 của Bộ Công Nghiệp. Công ty Cổ phần Sản xuất – Xuất nhập khẩu Dệt May hoạt động theo Giấy Chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0103020072 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội cấp ngày 17/10/2007 với vốn điều lệ là 35 tỷ đồng.



Ngày 05/11/2010, Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội đã có Quyết định số 812/QĐ-SGDHN về việc chấp thuận đăng ký giao dịch cổ phiếu của Công ty CP SX-XNK Dệt May; Cổ phiếu của Công ty được giao dịch trên thị trường UPCOM của Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

### 3. Ngành nghề kinh doanh:

- Sản xuất, kinh doanh, xuất nhập khẩu: nguyên liệu, vật tư, thiết bị, phụ tùng, phụ liệu, hóa chất (trừ hóa chất Nhà nước cấm), thuộc nhuộm, bông, xơ, tơ, sợi các loại, vải, hàng may mặc, dệt kim, khăn bông, len, thảm, dây tơ, tơ tằm và các sản phẩm của ngành dệt may;
- Kinh doanh, xuất nhập khẩu: hàng công nghệ thực phẩm, nông, lâm, hải sản (trừ loại lâm sản Nhà nước cấm), thủ công mỹ nghệ; Ô tô, xe máy, phương tiện vận tải; các mặt hàng công nghiệp tiêu dùng khác; sắt, thép, gỗ, máy móc thiết bị, vật tư, nguyên liệu cho sản xuất kinh doanh; Trang thiết bị văn phòng; thiết bị tạo mẫu thời trang; vật liệu điện, điện tử, cao su, đồ nhựa; trang thiết bị bảo hộ lao động;
- Kinh doanh: văn phòng phẩm, nước uống dinh dưỡng và mỹ phẩm các loại; phụ tùng, máy móc, thiết bị phục vụ công nghiệp; dụng cụ quang học, hệ thống kiểm tra đo lường; phế liệu và thành phẩm sắt, thép và kim loại màu;
- Sản xuất, kinh doanh, sửa chữa, lắp đặt các sản phẩm cơ khí và máy móc thiết bị công nghiệp; thi công, lắp đặt hệ thống điện dân dụng, công nghiệp, hệ thống điện lạnh, hệ thống cầu, thang nâng hạ, thang máy; tư vấn, thiết kế quy trình công nghệ cho ngành dệt may, da giày (không bao gồm dịch vụ thiết kế công trình);
- Kiểm nghiệm chất lượng bông xơ phục vụ sản xuất kinh doanh và nghiên cứu khoa học;
- Kinh doanh kho vận, kho ngoại quan; ủy thác mua bán xăng dầu;
- Dịch vụ du lịch, khách sạn, nhà hàng, cho thuê văn phòng, vận tải, du lịch lữ hành trong nước và quốc tế (không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát Karaoke, vũ trường);
- Kinh doanh bất động sản, trung tâm thương mại; dịch vụ cho thuê nhà ở, kiốt, cho thuê kho, bãi đậu xe; dịch vụ giữ xe;
- Kinh doanh xuất nhập khẩu: Máy móc, thiết bị ngành y tế; xi măng; máy móc, thiết bị và nguyên liệu phục vụ ngành nhựa;
- Kinh doanh phân bón, vật tư, máy móc, thiết bị ngành nông nghiệp (không bao gồm thuốc bảo vệ thực vật);
- Kinh doanh vật tư, máy móc, thiết bị sản xuất chế biến thủy hải sản;
- Kinh doanh chế phẩm thủy hải sản;
- Kinh doanh xăng dầu;
- Kinh doanh vật liệu xây dựng;
- Dịch vụ làm thủ tục hải quan;
- Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh;

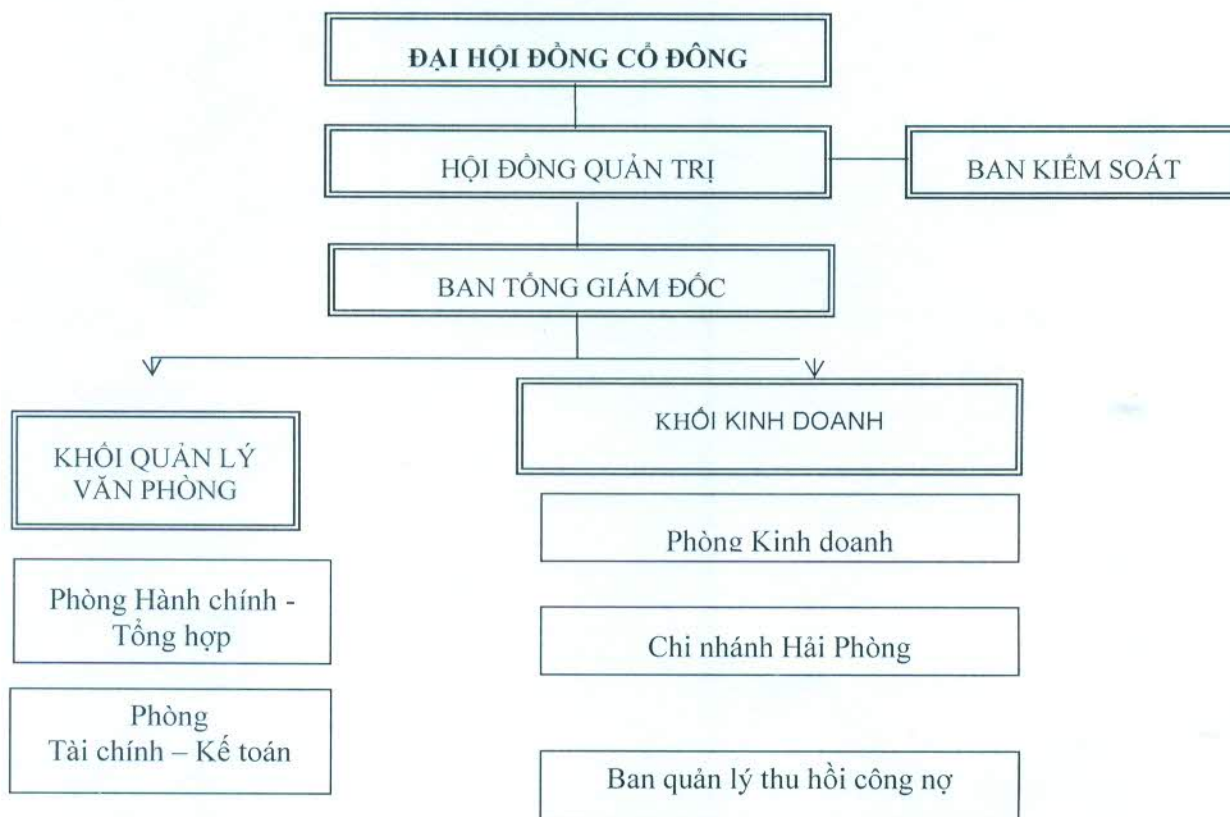
024  
CÔNG  
CỔ  
SÀI  
GON  
UẤT  
ĐI  
DANG

- Kinh doanh các ngành nghề khác phù hợp với qui định của pháp luật.
- Trong đó có các mặt hàng kinh doanh chủ yếu đạt doanh thu cao như: bông nhập khẩu và mua trong nước, xơ, sợi các loại...

**4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:**

4.1. Mô hình quản trị công ty: Theo mô hình công ty cổ phần phù hợp với Luật Doanh nghiệp.

4.2. Cơ cấu bộ máy quản lý:



**5. Định hướng phát triển:**

Công ty là doanh nghiệp thương mại hoạt động trong lĩnh vực thương mại Dệt may và một lĩnh vực kinh doanh khác theo ngành nghề kinh doanh của Công ty.

**6. Các rủi ro:**

- Là Công ty thương mại không có cơ sở sản xuất ổn định, nên rất khó khăn trong việc phát triển ổn định và chịu rủi ro rất lớn của thị trường. Các loại rủi ro mà công ty phải đối mặt do việc sử dụng các công cụ tài chính của mình bao gồm:

- + Rủi ro tài chính.
- + Rủi ro thị trường.

0583  
 NG T  
 PHÃ  
 XƯ  
 NHẬP  
 T M  
 MAI-

- Rủi ro về tài chính hiện nay của Công ty là tình trạng công nợ phải thu quá hạn lớn và lâu ngày nhưng việc thu hồi rất khó khăn và tiềm ẩn rủi ro cao về khả năng thu, hàng năm kết quả thu nợ thấp dần. Các khoản công nợ khó đòi từ nhiều năm trước để lại dẫn đến Công ty gặp khó khăn trong sản xuất kinh doanh và thanh toán các khoản nợ. Hoạt động kinh doanh giảm sút, lỗ lũy kế cao gây ra âm vốn chủ sở hữu. Các năm gần đây hoạt động kinh doanh có lãi nhưng chưa khắc phục được việc âm vốn chủ sở hữu.

Để tập trung thu hồi công nợ, Công ty đã phải thành lập bộ phận chuyên trách quản lý và thu hồi công nợ để giải quyết và tập trung thu hồi công nợ.

## II. Tình hình hoạt động kinh doanh năm 2024

### 1. Các chỉ tiêu thực hiện năm 2024:

- Doanh thu: Thực hiện đạt : 4.871 triệu đồng bằng 108% so với Nghị quyết Đại hội cổ đông giao.
- Lợi nhuận trước thuế : 4.107 triệu đồng.
- Thu công nợ khó đòi : 3.492 triệu đồng.
- Nộp ngân sách Nhà nước : 7.518 triệu đồng.

### 2. Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	12.035.420.412	3.473.364.641	- 71,2%
Doanh thu thuần	9.247.808.664	4.871.069.227	- 47,4%
Lợi nhuận từ hoạt động KD	49.032.452.144	4.384.350.105	- 91%
Lợi nhuận khác	2.609.091	(276.940.154)	
Lợi nhuận trước thuế	49.035.061.235	4.107.409.951	- 91,6%
Lợi nhuận sau thuế	44.464.101.374	3.388.972.003	- 92,3%
Tỷ lệ chia cổ tức			

### 3. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Năm tài chính của Cty bắt đầu từ ngày 01/01/2024 kết thúc ngày 31/12/2024:

Triệu đồng

Tài sản	31/12/2023	31/12/2024
A	1	2
<b>I. Tổng tài sản</b>	<b>12.035</b>	<b>3.473</b>
<b>1. Tài sản ngắn hạn</b>	<b>8.804</b>	<b>342</b>
- Tiền và các khoản tương đương tiền.	734	268

- Các khoản phải thu ngắn hạn	235.208	231.845
- Dự phòng phải thu ngắn hạn	(235.763)	(232.425)
- Hàng tồn kho	53	53
- Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	(53)	(53)
- Tài sản ngắn hạn khác		
<b>2. Tài sản dài hạn</b>	<b>3.230</b>	<b>3.130</b>
- Các khoản phải thu dài hạn		
- Tài sản cố định	1.042	930
- Các khoản ĐTTTC dài hạn	2.188	2.200
- Tài sản dài hạn khác		
<b>II. Tổng nguồn vốn</b>	<b>12.035</b>	<b>3.473</b>
<b>1. Nợ phải trả</b>	<b>238.737</b>	<b>226.786</b>
- Nợ ngắn hạn	238.737	226.786
- Nợ dài hạn		
<b>2. Vốn chủ sở hữu</b>	<b>(226.702)</b>	<b>(223.313)</b>
- Vốn chủ sở hữu	(226.702)	(223.313)
Trong đó:- Vốn đầu tư của CSH	42.797	42.797
- Thặng dư vốn cổ phần	779	779
- Quỹ đầu tư phát triển	1.149	1.149
- LN sau thuế chưa PP	(271.429)	(268.040)

#### 4. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:

- **Công ty CP May 20:** Công ty mua 20.000 cổ phần trị giá khoản đầu tư 200,2 triệu đồng. Năm 2024 chưa tổ chức Đại hội cổ đông.

- **Công ty CP Đáp Cầu – Yên Phong:** Công ty đã góp vốn 2 tỷ đồng với mệnh giá mua là 10.000 đồng/cp. Là Công ty hoạt động sản xuất kinh doanh trong lĩnh vực may mặc, hàng năm luôn mang lại hiệu quả cho các cổ đông các năm gần đây chia cổ tức ở mức 40%/năm. Năm 2024 chưa chia cổ tức. Công ty đang thực hiện việc thoái vốn theo Nghị quyết đại hội cổ đông thường niên năm 2024.

- **Công ty CP Coffee Indochine :** Công ty góp vốn 412.560.000 đồng, hiện nay không còn hoạt động. Công ty đã trích lập dự phòng 100% giá trị vốn góp.

#### 5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu



- +/ Vốn điều lệ: Tổng số 42.797.630.000 đồng , bao gồm:
- Vốn góp của Tập đoàn Dệt may Việt Nam : 9.247.991.000 đồng chiếm 68,34%
- Vốn góp của CBCNV, các nhà đầu tư khác: 13.549.639.000 đồng chiếm 31,66%
- Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành : 10.000 đ/CP
- +/ Thặng dư vốn cổ phần : 779.763.000 đ.
- +/ Quỹ đầu tư phát triển : 1.149.867.833 đ.
- +/ Lợi nhuận chưa phân phối: (268.040.798.538) đ.

## 6. Tổ chức nhân sự :

### 6.1. Danh sách ban điều hành:

#### \* Chủ tịch Hội đồng quản trị : Ông Phan Việt Hảo

Giới tính:	Nam
Ngày tháng năm sinh:	11/3/1958
CCCD:	001058019029
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Quê quán:	Phú Yên
Địa chỉ thường trú:	Số 10, Ngách 94/33 – Ngọc Khánh – Ba Đình – Hà Nội
Điện thoại liên lạc:	0913207277
Trình độ chuyên môn:	Cử nhân TCKT
Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty	Chủ tịch HĐQT, Công ty CP Sản xuất xuất nhập khẩu Dệt May
Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác:	Không
Số cổ phần nắm giữ (thời điểm 31/12/2023):	1.712.028 cổ phần, chiếm 40% vốn điều lệ
+ Đại diện sở hữu của Tập đoàn Dệt may VN:	1.712.028 cổ phần, chiếm 40% vốn điều lệ
+ Cá nhân sở hữu:	Không

#### \* Bà Hoàng Thúy Anh - Ủy viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc Công ty

Giới tính:	Nữ
Ngày tháng năm sinh:	21/10/1971
Nơi sinh:	Nam định

CCCD: 001171030989  
Quốc tịch: Việt Nam  
Dân tộc: Kinh  
Quê quán: Xã Trà cổ, Huyện Hải Ninh, Quảng Ninh  
Địa chỉ thường trú: Số 18, ngách 5, ngõ 106 Hoàng Quốc Việt, Q. Cầu Giấy, Hà Nội.  
Điện thoại liên lạc: 090 410 7417  
Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế  
Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty: Ủy viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc Công ty  
Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không  
Số cổ phần nắm giữ (thời điểm 31/12/2023): 429.307 cổ phần, chiếm 10,03 % vốn điều lệ  
+ Đại diện sở hữu của Tập đoàn Dệt may VN: 428.007 cổ phần, chiếm 10% vốn điều lệ  
+ Cá nhân sở hữu: 1.300 cổ phần, chiếm 0,03 % vốn điều lệ  
Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu Cty: Không

**\* Ông Bùi Trung Dũng - Ủy viên HĐQT, Tổng Giám đốc**

Giới tính: Nam  
Ngày tháng năm sinh: 27/12/1975  
Nơi sinh: Thái Bình  
CCCD: số 034075005367  
Quốc tịch: Việt Nam  
Dân tộc: Kinh  
Quê quán: Đông La, Đông Hưng, Thái Bình  
Địa chỉ thường trú: Số 15 ngõ 58/3/16 phố Trần Bình, phường Mai Dịch, Cầu Giấy, Hà Nội  
Điện thoại liên lạc: 0989 131 658  
Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ QTKD  
Chức vụ công tác hiện nay: Ủy viên HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty



tại Công ty

Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không

Số cổ phần nắm giữ (thời điểm 31/12/2023): 791.765 cổ phần chiếm 18 % vốn điều lệ

+ Đại diện sở hữu của Tập đoàn Dệt may VN: 784.965 cổ phần.

+ Cá nhân sở hữu: 6.800 cổ phần, chiếm 0.16 % vốn điều lệ

Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu Cty Em : Bùi Văn Sơn  
Số lượng cổ phần nắm giữ : 5.300

## 6.2. Những thay đổi trong ban điều hành:

- Không có.

## 6.3. Số lượng cán bộ, nhân viên:

- Số lượng người lao động trong Công ty tại thời điểm 31/12/2024 : 15 người

- Chính sách đối với người lao động :

+ Công ty đảm bảo nguyên tắc trả lương công bằng trên cơ sở đánh giá trình độ, năng suất, kinh nghiệm, thâm niên làm việc nhằm khuyến khích mọi người nâng cao hiệu suất công tác, thúc đẩy hoạt động của Công ty.

+ Thực hiện việc trích nộp Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm xã hội và Trợ cấp thất nghiệp cho người lao động theo quy định hiện hành của luật pháp.

+ Thu nhập bình quân người lao động là 10,5 triệu đồng/người/tháng.

## 7. Tiêu thụ năng lượng

- Công ty hoạt động đơn thuần về thương mại không có sản xuất, việc tiêu thụ năng lượng không nhiều. Lượng điện tiêu thụ chỉ phục vụ cho các mục đích chiếu sáng và sử dụng văn phòng. Nước phục vụ đơn thuần cho sinh hoạt không nguồn nước thải gây ô nhiễm.

- Hàng năm Công ty quán triệt thực hiện nghiêm túc tiết kiệm năng lượng trong quá trình sử dụng.

- Tuân thủ về quy định môi trường : Công ty không có vi phạm về lĩnh vực môi trường trong quá trình hoạt động.

## III. Báo cáo đánh giá của Ban điều hành về kết quả kinh doanh năm 2024:

### 1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

- Hoạt động kinh doanh chỉ tập trung vào khai thác kinh doanh dịch vụ. Hoạt động khai thác kinh doanh dịch vụ bảo đảm duy trì được hiệu quả và đã cơ bản khai thác tối đa cơ sở vật chất của Công ty.

- Năm 2024, Công ty huy động các nguồn lực đã trả hết nợ cho các đối tác với số tiền trả 20,3 tỷ đồng. Đến nay Công ty trả nợ dứt điểm các khoản vay tại ngân hàng.

Áp lực lớn nhất năm 2024 là số tiền thuế ngân sách phải nộp tăng cao đột biến (gấp 4,4 lần so với năm trước), nguyên nhân là do số tiền thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2023. Nguồn thu không đủ nộp nghĩa vụ thuế, Công ty phải tập trung các giải pháp huy động tối đa các nguồn lực để hoàn thành được nghĩa vụ nộp thuế tránh bị cưỡng chế dẫn đến Công ty lâm vào tình trạng khó khăn hơn.

- Hoạt động thu hồi công nợ khó đòi số thu chưa thực hiện được so với kế hoạch giao và việc thu rất khó khăn.

- Bảo đảm được công tác an toàn về phòng chống cháy nổ trong khu vực của Công ty.

- Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024 có lợi nhuận góp phần giảm lỗ lũy kế.

## **2. Giải trình ý kiến kiểm toán nhấn mạnh và ngoại trừ , kết quả kinh doanh năm 2024.**

### **\* Ý kiến ngoại trừ của kiểm toán về các khoản phải trả người bán:**

- Tổng số dư nợ phải trả khách hàng là 1,4 tỷ VNĐ (gồm 16 khách hàng) không có Biên bản đối chiếu công nợ. Đây là các khoản phải trả khách hàng công ty vẫn ghi nhận trên sổ kế toán, nhưng thời điểm phát sinh công nợ từ năm 2006-2014, từ đó đến nay công ty không phát sinh mua bán và khách hàng không yêu cầu công ty xác nhận nợ, riêng 01 khách hàng năm 2012 phía công ty có khiếu nại về chất lượng hàng nhưng chưa được giải quyết.

- Do chưa xác định chắc chắn không phải trả nên chúng tôi vẫn tiếp tục theo dõi số nợ phải trả trên.

### **\* Ý kiến nhấn mạnh của kiểm toán:**

- Tại ngày 31/12/2024, Công ty có lỗ lũy kế khoảng 268,041 tỷ đồng (tại ngày 31/12/2023 lỗ lũy kế là 271,430 tỷ đồng); vốn chủ sở hữu âm 223,314 tỷ đồng (tại ngày 31/12/2023 là âm 226,703 tỷ đồng); số dư nợ ngắn hạn vượt quá tài sản ngắn hạn khoảng 226,444 tỷ đồng (tại 31/12/2023 khoảng 229,933 tỷ đồng).

- Việc cải thiện tình hình tài chính, khả năng thanh toán ngắn hạn phụ thuộc vào việc tái cấu trúc tài chính và sắp xếp nguồn tài chính, hỗ trợ từ các bên liên quan của Công ty. Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/04/2024, Đại hội đồng cổ đông đã chấp thuận và ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện chuyển quyền đòi nợ cho các cá nhân đã tạm ứng tiền cho Công ty. Đến nay việc này chưa thực hiện được.

Ngoài ra, trong năm Công ty đã vay của các cá nhân để bổ sung nguồn vốn hoạt động của Công ty.

**\* Kết quả kinh doanh năm 2024 (sau thuế) lãi 3.388.972.003 đồng; Năm 2023 lãi 44.464.101.374 đồng giảm trên 10%.**

- Nguyên nhân chủ yếu: Trong năm 2024, lãi do hoàn nhập dự phòng khoản phải thu khó đòi đã thu được trong năm. Năm 2023, Ngân hàng đã miễn giảm tiền lãi vay lũy kế phải trả cho công ty (47 tỷ đồng) sau khi thanh toán được số dư vay còn nợ, vì vậy công ty đã hạch toán điều chỉnh vào kỳ hiện tại theo quy định và kết quả kinh doanh năm 2023 lãi cao.

## **IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty**

1056  
IG T  
PHÃ  
: XU  
: HÃP  
T M  
AI-1

- Năm 2024, Công ty cơ bản hoàn thành được các chỉ tiêu về doanh thu và lợi nhuận theo nghị quyết Đại hội cổ đông giao. Nhưng tình hình tài chính của Công ty mất cân đối về dòng tiền, thiếu hụt dòng tiền để nộp thuế nghĩa vụ ngân sách nhà nước. Tình hình của Công ty còn khó khăn, bước năm 2025 kết quả kinh doanh tiếp tục có lãi nhưng vẫn còn mất cân đối về dòng tiền.

#### **V. Hội đồng Quản trị công ty**

Là cơ quan quản lý cao nhất của Công ty giữa hai kỳ Đại hội cổ đông, có quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề có liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội cổ đông. Hội đồng quản trị quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển và hoạt động kinh doanh hàng năm của Công ty, chỉ đạo giám sát điều hành của Cơ quan điều hành. Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị và thành viên HĐQT là 05 năm. Thành viên Hội đồng quản trị có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

Về hoạt động của Hội đồng quản trị :

- Năm 2024, Hội đồng quản trị đã họp 15 phiên để giải quyết những vấn đề của Công ty. Các thành viên hội đồng quản trị tham gia đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị.

- Hội đồng quản trị tập trung chỉ đạo toàn diện các mặt của Công ty trên các lĩnh vực : kinh doanh, thu hồi công nợ, việc trả nợ cho ngân hàng, giải pháp để huy động các nguồn lực nộp nghĩa vụ ngân sách nhà nước.

- Ngoài ra các thành viên Hội đồng quản trị đều tham gia công tác giải quyết thu hồi công nợ.

#### **\* Lý lịch thành viên Hội đồng quản trị:**

1. Ông Phan Việt Hào : Chủ tịch Hội đồng quản trị (Như trên)
2. Bà Hoàng Thúy Anh : Ủy viên HĐQT (Như trên)
3. Ông Bùi Trung Dũng: Ủy viên HĐQT (Như trên)

\* Thù lao, tiền lương của thành viên Hội đồng quản trị thực hiện theo Điều lệ và quy chế chung của Công ty và Nghị quyết của Đại hội cổ đông.

#### **VI. Ban kiểm soát:**

Là cơ quan trực thuộc và do Đại hội cổ đông, có nhiệm vụ kiểm soát hoạt động kinh doanh, báo cáo tài chính của Công ty thực hiện các nhiệm vụ theo Điều lệ Công ty quy định. Ban kiểm soát hoạt động độc lập với Hội đồng quản trị và bộ máy điều hành của Ban Tổng Giám đốc. Các thành viên của Ban kiểm soát do Đại hội cổ đông bầu và miễn nhiệm, có nhiệm kỳ 05 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

- Tiền lương, tiền thưởng của Ban Kiểm soát thực hiện theo Điều lệ và quy chế chung của Công ty, Nghị quyết của Đại hội cổ đông.

#### **Hoạt động của Ban kiểm soát:**

Các thành viên của Ban kiểm soát hoạt động độc lập, chủ động thực hiện chương trình công tác và nhiệm vụ theo sự phân công của Trưởng Ban, theo quy chế hoạt động của Ban. Ban kiểm soát tiến hành kiểm tra, giám sát hoạt động tài chính,

kế hoạch kinh doanh, quản lý lao động, thẩm định báo cáo tài chính của Công ty. Năm 2024 Ban kiểm soát đã họp 02 phiên.

**VII. Các dữ liệu thống kê về cổ đông/thành viên góp vốn Nhà nước:**

\* **Tập đoàn Dệt May Việt Nam** ( Công ty cổ phần nhà nước nắm giữ cổ phần chi phối) :

- Địa chỉ: 41A phố Lý Thái Tổ, Q. Hoàn Kiếm , Hà Nội.

- Số đăng ký kinh doanh: 0106000697

- Cổ phiếu nắm giữ tại Công ty CP SX-XNK Dệt may là 2.925.000CP chiếm 68,34% vốn điều lệ, tương đương 29.250.000. đồng

\* **Danh sách cổ đông nắm giữ trên 5% vốn cổ phần của Công ty**

ST T	Họ tên cổ đông	Địa chỉ	Số ĐKKD/ CMND	Cổ phiếu nắm giữ	
				CP	%
1	Tập đoàn Dệt May Việt Nam	41A Lý Thái Tổ, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội	0106000697	2.925.000	68,34
2	Tổng Công ty CP May Hưng Yên	83 Trung Trắc, Minh Khai, tỉnh Hưng Yên	141719186	233.434	5,45
<b>Tổng cộng</b>				<b>3.158.434</b>	<b>73,79</b>

\* Cổ đông /thành viên góp vốn sáng lập: không có.

\* Cổ đông /thành viên góp vốn nước ngoài: không có.

Chủ tịch Hội đồng quản trị   
  
Phan Việt Hảo

